

Bản án số: 23/2018/HS-ST
Ngày 22-3-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HUNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tạ Văn Tấn
2. Bà Quách Thị Anh Thơ

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Trường là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Lưu Duy Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 22-3-2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2018/TLST-HS ngày 08 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2018/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Mai Văn Q, sinh ngày 21-4-1988

Nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Quốc K và bà Tạ Thị C.

Nhân thân: Còn nhỏ được gia đình nuôi cho ăn học hết lớp 12/12, sau đó nghỉ học ở nhà lao động tự do.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 30-8-2017, đến ngày 07-9-2017 chuyển tạm giam, ngày 13-10-2017 được thay thế biện pháp ngăn chặn “Tạm giam” bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

(Bị cáo vắng mặt tại phiên tòa theo đơn đề nghị ngày 21-3-2018)

- Người làm chứng:

Anh Nguyễn Tiến H, sinh năm 1980

Nơi cư trú: Thôn M, xã T, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình, (vắng mặt).

Anh Trương Ngọc A, sinh năm 1985

Nơi cư trú: Thôn L, xã T, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình, (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 15 giờ 45 phút, ngày 30-8-2017, tại địa phận thôn Me, xã Tân Hòa, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình, Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình phát hiện, bắt quả tang Mai Văn Q có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tiến hành kiểm tra, Cơ quan Công an thu giữ trong lòng bàn tay trái của Quân 02 gói giấy trắng kim màu trắng, bên trong đều chứa chất bột màu trắng dạng cục, Quân khai nhận đó là ma túy (Hêrôin), mục đích cất giấu để sử dụng. Công an huyện Hưng Hà đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong gói ma túy trước sự chứng kiến của những người làm chứng.

Tại Bản kết luận giám định số 356/KLGĐ - PC54 ngày 06-9-2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: Mẫu thu của Mai Văn Q là ma túy, loại Heroine (Hêrôin), có trọng lượng 0,1292 gam (*không phải một nghìn hai trăm chín mươi hai gam*). Heroine STT: 20, Danh mục I, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19-7-2013 của Chính phủ.

Bản cáo trạng số 16/CT-VKSHH ngày 06-02-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình truy tố Mai Văn Q ra trước Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình để xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 (viết tắt BLHS năm 1999).

Quá trình điều tra bị cáo Mai Văn Q khai nhận: Bị cáo mắc nghiện ma túy từ năm 2009 đến nay. Vào khoảng 15 giờ ngày 30-8-2017, bị cáo đang ở nhà thì có anh Lân con ông Tư, nhà ở xã Kim Trung, huyện Hưng Hà cũng mắc nghiện ma túy như bị cáo, đến rủ bị cáo cùng đi mua Heroine về cùng sử dụng (bị cáo không biết họ tên đầy đủ của Lân, và không biết Lân ở thôn nào của xã Kim Trung). Bị cáo đồng ý và cùng Lân đi bằng xe mô tô của Lân (bị cáo không biết biển số xe) đến khu vực cây xăng thuộc xã Tân Hòa thì Lân dừng xe bảo bị cáo đứng đợi Lân đi mua ma túy. Bị cáo đứng đợi khoảng 10 phút sau thì Lân quay lại chỗ bị cáo và trở bị cáo về, trên đường về Lân đưa cho bị cáo 02 gói ma túy, bị cáo cầm trong lòng bàn tay trái. Lân trở bị cáo đi đến một hiệu thuốc tân dược tại thôn Me, xã Tân Hòa, huyện Hưng Hà thì Lân dừng xe bảo bị cáo đứng đợi, còn Lân đi vào hiệu thuốc để mua xi lanh và nước cất, đúng lúc đó Công an huyện Hưng Hà đến yêu cầu kiểm tra và đã quản lý tại lòng bàn tay trái của bị cáo 02 gói ma túy Lân đã đưa cho bị cáo, còn Lân đã điều khiển xe mô tô bỏ chạy.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Mai Văn Q phạm tội phạm tội “Tàng trữ trái phép chất

ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 và Điều 33 của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm b, khoản 1 Điều 2 của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc Hội, đề nghị phạt bị cáo Q từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù. Áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự (Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015): Tịch thu để tiêu hủy số ma túy quản lý của bị cáo Q được niêm phong trong phong bì niêm phong số 356/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hưng Hà, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trước khi mở phiên tòa, ngày 21-3-2018 Tòa án đã nhận được đơn đề nghị xét xử vắng mặt của bị cáo Q (đơn có xác nhận của Công an xã T). Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 290 của Bộ luật Tố tụng hình sự, TAND huyện Hưng Hà mở phiên tòa xét xử vắng mặt bị cáo.

[3] Những người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt. Xét thấy tại giai đoạn điều tra họ đã có lời khai đầy đủ lưu trong hồ sơ vụ án nên sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử, vì vậy Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[4] Về chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội: Lời khai của bị cáo Q tại phiên tòa phù hợp với khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và còn phù hợp với các tài liệu chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà lập hồi 16 giờ 00 phút ngày 30-8-2017 tại UBND xã Tân Hòa, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình (bút lục số 25 đến 27); Biên bản quản lý và niêm phong vật chứng của Công an huyện Hưng Hà ngày 30-8-2017 (bút lục số 30); bản kết luận giám định số 356/KLGD - PC54 ngày 06-9-2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình (bút lục số 34) và lời khai của người làm chứng là anh Nguyễn Tiến H và anh Trương Ngọc A (bút lục 122 đến 129).

[5] Trong giai đoạn điều tra, bị cáo Q có những biểu hiện hiện không bình thường nên ngày 28-9-2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà ra Quyết định trưng cầu giám định số 118, trưng cầu Viện giám định pháp y tâm thần Trung ương giám định tâm thần cho bị cáo Mai Văn Q tại các thời điểm trước, trong khi phạm tội và tại thời điểm giám định. Tại bản kết luận giám định số 412/KLGD ngày 28-11-2017 của Viện pháp y tâm thần Trung ương, kết luận: Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định, bị cáo Mai Văn Q có biểu hiện hội chứng nghiện nhiều loại ma túy. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã F19.2. Tại các thời điểm trên bị can đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

[6] Như vậy có đủ cơ sở kết luận vào hồi 15 giờ 45' ngày 30-8-2017, tại thôn Me, xã Tân Hòa, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình, Mai Văn Q đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,1292 gam Heroine, mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo Q đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của BLHS năm 1999, hình phạt từ 02 đến 07 năm tù. Theo quy định của Bộ luật Hình sự (Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đang có hiệu lực thi hành) thì hành vi của bị cáo Q đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù, nhẹ hơn so với quy định tại khoản 1 Điều 194 của BLHS năm 1999. Căn cứ điểm b, khoản 1 Điều 2 của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc Hội thì cần phải áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự để xử lý đối với hành vi phạm tội của bị cáo, bảo đảm có lợi cho bị cáo khi quyết định hình phạt. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà truy tố bị cáo hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[7] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Hành tàng trữ trái phép chất ma túy mà bị cáo Q thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Bị cáo nhận thức rõ ma túy là chất gây nghiện, gây tác hại nghiêm trọng đến sức khỏe của người sử dụng, làm suy kiệt kinh tế gia đình của người sử dụng, đồng thời ma túy cũng là nguyên nhân của rất nhiều loại tội phạm khác gây mất trật tự xã hội, Nhà nước đã nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán...trái phép chất ma túy, nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù theo quy định của khung hình phạt, cách ly bị cáo khỏi cuộc sống ngoài xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và có tính chất răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên tại phiên tòa cũng như tại giai đoạn điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, nên Hội đồng xét xử cũng xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi lượng hình theo quy định tại điểm p khoản

1 Điều 46 của BLHS năm 1999. Bị cáo hiện bị tổn thương cơ thể 41% do tự cắt dương vật của mình vào ngày 18-12-2017.

[8] Về nguồn gốc ma túy (Heroine), bị cáo Q khai do L ở xã K, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đi mua và đưa cho bị cáo cầm. Quá trình điều tra xác định có Hoàng Trọng L, tên gọi khác là Hoàng Trọng L, sinh năm 1987, địa chỉ: Thôn K, xã K, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình. Tại lời khai ngày 22-10-2017, anh Hoàng Trọng L khai, anh có quen biết bị cáo Q, nhưng từ lâu anh không gặp Quân, vào ngày 30-8-2017 anh ở nhà, anh không đi mua ma túy và đưa cho bị cáo Q như bị cáo Q trình bày. Xét thấy ngoài lời khai của bị cáo Q không có tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh việc anh L rủ Q đi mua ma túy và đưa ma túy cho Q, nên không có căn cứ để xử lý đối với anh L trong vụ án này là phù hợp.

[9] Về vật chứng của vụ án: Số ma túy Cơ quan điều tra quản lý của Mai Văn Q, sau khi được giám định, số còn lại được niêm phong trong phong bì số 356/KLGD-PC54 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, cần tịch thu để tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Mai Văn Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017; điểm p khoản 1 Điều 46 và Điều 33 của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm c khoản 2 Điều 290 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 1 Điều 2 của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc Hội.

Phạt bị cáo Mai Văn Q 01(một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ đi thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30-8-2017 đến ngày 13-10-2017.

2. Áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu để tiêu hủy toàn bộ số ma túy quản lý của Mai Văn Q được niêm phong trong phong bì số 356/KLGD-PC54 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

(Vật chứng của vụ án hiện đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12-02-2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà).

3. Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Mai Văn Q phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo Mai Văn Q có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Nguyễn Mạnh Hà)

*** Nơi nhận:**

- VKSND huyện Hưng Hà;
- Chi cục THADS Hưng Hà;
- Công an huyện Hưng Hà;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.